

UBND TỈNH YÊN BÁI
SỞ Y TẾ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 3041 /SYT-TCCB

Yên Bái, ngày 04 tháng 12 năm 2024

V/v công bố Bệnh viện Đa khoa tỉnh
Yên Bái là cơ sở khám bệnh chữa bệnh
đáp ứng yêu cầu là cơ sở thực hành
trong đào tạo khối ngành sức khỏe

Kính gửi: Bệnh viện Đa khoa tỉnh Yên Bái

Sở Y tế nhận được Hồ sơ (Mã số: H63.21-241128-0001) của Bệnh viện Đa khoa tỉnh Yên Bái về việc tự công bố cơ sở khám bệnh, chữa bệnh đáp ứng yêu cầu là cơ sở thực hành trong đào tạo khối ngành sức khỏe.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ và đối chiếu với các văn bản quy định, Sở Y tế có ý kiến như sau:

1. Đồng ý việc Bệnh viện Đa khoa tỉnh Yên Bái tự công bố đơn vị là cơ sở khám bệnh, chữa bệnh đáp ứng yêu cầu là cơ sở thực hành trong đào tạo khối ngành sức khỏe.

2. Giao Trung tâm Kiểm soát bệnh tật đăng tải văn bản này kèm hồ sơ tự công bố của Bệnh viện Đa khoa tỉnh Yên Bái trên Trang tin điện tử của Sở Y tế/.

Nơi nhận:

- Như trên;
- BGĐ Sở Y tế;
- TT phục vụ HC công tỉnh;
- Các đơn vị trực thuộc Sở Y tế;
- Lưu: VT, TCCB.

GIÁM ĐỐC



Lê Thị Hồng Vân

Số: 634/BVĐK - TCCB

Yên Bái, ngày 15 tháng 11 năm 2024

BẢN CÔNG BỐ

**Cơ sở khám bệnh, chữa bệnh đáp ứng yêu cầu là cơ sở thực hành
trong đào tạo khối ngành sức khỏe**

Kính gửi: Sở Y tế tỉnh Yên Bái

Tên cơ sở công bố: **Bệnh viện Đa khoa tỉnh Yên Bái**

Số Giấy phép hoạt động khám bệnh, chữa bệnh: 309/QĐ-SYT, ngày 15/8/2024 của Sở Y tế tỉnh Yên Bái Quyết định về việc điều chỉnh giấy phép hoạt động đối với Bệnh viện đa khoa tỉnh Yên Bái.

Địa chỉ: Thôn Tiên Phong, xã Giới Phiên, thành phố Yên Bái, tỉnh Yên Bái

Người chịu trách nhiệm chuyên môn: Tiến sỹ Trần Lan Anh – Giám đốc Bệnh viện.

Điện thoại liên hệ: 0915140788

Email: bslananhtran@gmail.com

Căn cứ Nghị định số 111/2017/NĐ-CP ngày 05 tháng 10 năm 2017 của Chính phủ Quy định về tổ chức đào tạo thực hành trong đào tạo khối ngành sức khỏe, Bệnh viện Đa khoa tỉnh Yên Bái công bố đã đáp ứng yêu cầu để tổ chức thực hành theo quy định với các nội dung sau đây:

1. Các ngành/chuyên ngành đào tạo thực hành - *Phụ lục 1*

2. Trình độ đào tạo thực hành:

- Sau đại học (Tiến sĩ, Chuyên khoa II, Chuyên khoa I, Thạc sỹ, nội trú, chuyên khoa định hướng).

- Đại học các chuyên ngành Y, Dược.

- Cao đẳng các chuyên ngành Y, Dược.

- Trung học các chuyên ngành Y, Dược.

3. Số lượng người đào tạo thực hành tối đa (bao gồm tất cả các trình độ): 745 học viên.

4. Danh sách người giảng dạy thực hành đáp ứng yêu cầu - *Phụ lục 2*

5. Danh sách các khoa phòng tổ chức thực hành và số giường bệnh hoặc ghế răng tại mỗi khoa phòng - *Phụ lục 3*

6. Danh mục cơ sở vật chất, trang thiết bị phục vụ đào tạo thực hành - *Phụ lục 4*

Cơ sở cam kết và chịu trách nhiệm trước pháp luật về các nội dung đã công bố.

Kính đề nghị quý cơ quan xem xét, đăng tải thông tin theo quy định./.

Nơi nhận:

- Sở Y tế;
- Ban Giám đốc BV;
- Lưu: VT, TCCB.

GIÁM ĐỐC

Trần Lan Anh

Phụ lục 1**CÁC NGÀNH, CHUYÊN NGÀNH ĐÀO TẠO THỰC HÀNH**

(Kèm theo Công văn số: 654/BVĐK-TCCB ngày 15 tháng 1 năm 2024 của BVĐK tỉnh Yên Bái)

STT	Chuyên ngành đào tạo	Ghi chú
1	Quản lý y tế	
2	Quản lý bệnh viện	
3	Y tế công cộng	
4	Nội khoa	- Hồi sức cấp cứu - Cấp cứu - Nội tổng hợp
5	Giải phẫu bệnh	
6	Ngoại khoa	
7	Chấn thương	
8	Sản khoa	
9	Nhi khoa	
10	Da liễu	
11	Răng Hàm Mặt	
12	Mắt	
13	Tai Mũi Họng	
14	Truyền Nhiễm	
15	Ung bướu	
16	Y học cổ truyền - Phục hồi chức năng	
17	Gây mê hồi sức	
18	Chẩn đoán hình ảnh	
19	Thăm dò chức năng	
20	Dược	
21	Huyết học truyền máu	
22	Vi sinh	
23	Hóa sinh	
24	Điều dưỡng	
25	Kiểm soát nhiễm khuẩn	

Phụ lục 2

DANH SÁCH VIÊN CHỨC GIẢNG DẠY THỰC HÀNH
(Kèm theo Công văn số: 634/BVĐK-TCCB ngày 15 tháng 11 năm 2024 của BVĐK tỉnh Yên Bái)

STT	Họ và tên	Chức vụ, đơn vị công tác	Trình độ chuyên môn	Chuyên ngành	Phạm vi hoạt động chuyên môn trong chứng chỉ hành nghề	Có chứng chỉ bồi dưỡng phương pháp dạy-học lâm sàng	Ghi chú
1	Trần Lan Anh	Giám đốc Bệnh viện	Tiến sỹ	Y tế công cộng	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa thuộc hệ nội	x	
2	Trịnh Thị Thu Hoài	Phó Giám đốc Bệnh viện	Bác sỹ Chuyên khoa cấp II	Y tế công cộng	Khám, chữa bệnh Nội khoa, Nội soi tiêu hóa	x	
3	Diêm Sơn	Phó Giám đốc Bệnh viện	Thạc sỹ-Bác sỹ	Gây mê hồi sức/ Quản lý bệnh viện	Khám bệnh, chữa bệnh nội khoa - gây mê hồi sức	x	
4	Phạm Đắc Ninh	Trưởng phòng Kế hoạch - Tổng hợp	Bác sỹ Chuyên khoa cấp I	Nội khoa	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa nội	x	
5	Nguyễn Thị Hồng Phúc	P.Trưởng phòng Kế hoạch- Tổng hợp	Bác sỹ Chuyên khoa cấp I	Nội khoa	Khám bệnh, chữa bệnh nội khoa	x	
6	Trần Thanh An	P.Trưởng phòng Kế hoạch - Tổng hợp	Thạc sỹ-Bác sỹ Nội trú	Ngoại khoa	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại	x	
7	Lê Thị Ánh Nguyệt	Phó trưởng khoa Phẫu thuật – Gây mê hồi sức	Bác sỹ Chuyên khoa cấp I	Gây mê hồi sức	Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa - Gây mê hồi sức	x	
8	Hà Hữu Sáu	Trưởng khoa Chẩn đoán hình ảnh	Bác sỹ Chuyên khoa cấp I	Chuẩn đoán hình ảnh	Khám bệnh, chữa bệnh nội khoa, siêu âm chẩn đoán	x	



9	Nguyễn Thị Sáu Lục	Phó Trưởng khoa Chẩn đoán hình ảnh	Bác sỹ Chuyên khoa cấp I	Chuẩn đoán hình ảnh	Khám, chữa bệnh Nội khoa; Chuyên khoa Chẩn đoán hình ảnh.	X	
10	Nguyễn Văn Chúc	Trưởng khoa Hồi sức Tích cực - Chống độc	Bác sỹ Chuyên khoa cấp II	Nội – Lão khoa	Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa	X	
11	Vũ Thị Thu Giang	P.Trưởng khoa Hồi sức Tích cực - Chống độc	Thạc sỹ-Bác sỹ	Hồi sức cấp cứu	Khám chữa bệnh đa khoa	X	
12	Hoàng Tiến Hảo	P.Trưởng khoa Hồi sức Tích cực - Chống độc	Bác sỹ Chuyên khoa cấp I	Hồi sức cấp cứu	Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa	X	
13	Vũ Văn Tuấn	P.Trưởng khoa Cấp cứu	Bác sỹ Chuyên khoa cấp I	Hồi sức cấp cứu	Khám chữa bệnh đa khoa	X	
14	Hồ Doãn Hồng	Trưởng khoa Mắt	Thạc sỹ-Bác sỹ	Nhãn khoa	Khám chữa bệnh chuyên khoa Mắt	X	
15	Nguyễn Xuân Phương	P.Trưởng khoa Mắt	Bác sỹ Chuyên khoa cấp I	Nhãn khoa	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Mắt	X	
16	Nguyễn Hồng Quân	Phó Trưởng khoa Tai - Mũi - Họng	Thạc sỹ.BS	Tai – Mũi – Họng	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Tai-Mũi- Họng	X	
17	Phạm Thị Thủy	Phó Trưởng khoa Tai - Mũi - Họng	Bác sỹ Chuyên khoa cấp I	Tai – Mũi – Họng	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Tai-Mũi- Họng	X	
18	Lương Tiến Hùng	Trưởng khoa Răng – Hàm – Mặt	Bác sỹ Chuyên khoa cấp I	Răng – Hàm – Mặt	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Răng Hàm Mặt	X	
19	Đỗ Trọng Kiên	Phó Trưởng khoa Truyền Nhiễm	Bác sỹ Chuyên khoa cấp I	Nội khoa	Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa	X	
20	Đỗ Mai Anh	Phó Trưởng khoa Truyền Nhiễm	Bác sỹ Chuyên khoa cấp I	Truyền nhiễm	Khám bệnh, chữa bệnh nội khoa	X	

21	Cao Chinh	Phó trưởng khoa Sản	Bác sỹ Chuyên khoa cấp I	Sản Phụ khoa	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Sản phụ khoa	x	
22	Nguyễn Thị Nga	Trưởng khoa Nội C	Bác sỹ Chuyên khoa cấp II	Nội – Xương khớp	Khám bệnh, chữa bệnh nội khoa	x	
23	Hoàng Quỳnh Huê	Phó Trưởng khoa Nội AB	Bác sỹ Chuyên khoa cấp II	Nội – Tim mạch	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội	x	
24	Trần Thị Thúy Nga	Trưởng khoa Khám Bệnh	Bác sỹ Chuyên khoa cấp I	Hồi sức cấp cứu	khám chữa bệnh chuyên khoa nội; Siêu âm tổng quát	x	
25	Tạ Quý Sang	P.Trưởng Khoa Khám Bệnh	Bác sỹ Chuyên khoa cấp I	Nội khoa	Khám bệnh, chữa bệnh nội khoa	x	
26	Đặng Thị Lan Oanh	Trưởng khoa Da liễu	Bác sỹ Chuyên khoa cấp I	Da liễu	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Da liễu	x	
27	Phạm Hữu Thanh	Phó Trưởng khoa Da liễu	Bác sỹ Chuyên khoa cấp II	Da liễu	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Da liễu	x	
28	Lê Trọng Thủy	Trưởng khoa Dược	Thạc sỹ Dược	Tổ chức quản lý dược	Bán lẻ thuốc thành phẩm, trừ vắc xin; Người chịu trách nhiệm chuyên môn về Dược của Nhà thuốc	x	
29	Phạm Hồng Thái	Phó Trưởng khoa Dược	Dược sỹ Chuyên khoa cấp I	Dược lý và dược lâm sàng	Bán lẻ thuốc, trừ Vaccin. Người chịu trách nhiệm chuyên môn về Dược của Nhà thuốc	x	
30	Đặng Bạch Yến	Trưởng khoa Huyết học - Truyền máu	Bác sỹ Chuyên khoa cấp I	Huyết học truyền máu	Xét nghiệm huyết học - truyền máu	x	
31	Trần Tuyết Nhung	Trưởng khoa Hóa sinh	Bác sỹ Chuyên khoa cấp I	Hóa sinh	Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa; Chuyên khoa xét nghiệm	x	
32	Nguyễn Thị Bắc	Trưởng khoa Vi sinh	Bác sỹ Chuyên khoa cấp I	Vi sinh	Chuyên khoa Xét nghiệm	x	
33	Nguyễn Mạnh Hiệp	Trưởng khoa Ung bướu	Bác sỹ Chuyên khoa cấp II	Ngoại – Lồng ngực	Khám bệnh, chữa bệnh ngoại khoa	x	

34	Đặng Thị Mỹ Ngọc	Trưởng khoa Giải phẫu bệnh	Thạc sỹ	Giải phẫu bệnh	Khám chữa bệnh chuyên khoa ung bướu; Bổ sung Khám bệnh, chữa bệnh Chuyên khoa Ung thư	X	
35	Nguyễn Thị Hồng Hạnh	Trưởng phòng Điều dưỡng	Điều dưỡng CKI	Điều dưỡng ngoại người lớn	Thực hiện chức trách, nhiệm vụ theo quy định ngạch viên chức y tế điều dưỡng	X	
36	Trần Thị Quế Chi	Trưởng khoa Kiểm soát nhiễm khuẩn	Kỹ thuật y Chuyên khoa cấp I	Xét nghiệm y học	Kỹ thuật viên Chuyên khoa Xét nghiệm	X	
37	Trần Thị Thu Hoài	P.Trưởng khoa Dinh dưỡng	Bác sỹ Chuyên khoa cấp I	Nội khoa	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	X	
38	Nguyễn Đình Hiện	Phó trưởng phòng khám Quản lý sức khỏe cán bộ	Bác sỹ Chuyên khoa cấp I	Nội khoa	Khám bệnh chữa bệnh nội khoa, nội soi tiêu hóa	X	
39	Nguyễn Thị Như Hoa	Trưởng khoa Y học cổ truyền, Phục hồi chức năng	Bác sỹ Chuyên khoa cấp I	Y học cổ truyền	Khám bệnh chữa bệnh bằng Y học cổ truyền và phục hồi chức năng	X	
40	Đỗ Thị Ngọc Anh	Phó trưởng khoa Y học cổ truyền, Phục hồi chức năng	Bác sỹ Chuyên khoa cấp I	Y học cổ truyền	Khám bệnh chữa bệnh bằng Y học cổ truyền và phục hồi chức năng	X	
41	Bùi Ngọc Quỳnh	Viên chức khoa Phẫu thuật gây mê	Bác sỹ Chuyên khoa cấp I	Gây mê hồi sức	Khám bệnh chữa bệnh chuyên khoa Gây mê-Hồi sức	X	
42	Vũ Thị Thúy Phương	Điều dưỡng Trưởng khoa Hóa sinh	Kỹ thuật y Chuyên khoa cấp I	Kỹ thuật y học – chuyên ngành Xét nghiệm	Chuyên khoa Xét nghiệm	X	
43	Lê Mai Thanh	Phó trưởng phòng Quản lý chất lượng	Thạc sỹ Y sinh	Kỹ thuật y học – chuyên ngành Xét nghiệm	Chuyên khoa Xét nghiệm	X	
44	Nguyễn Thị Hồng Nhị	Phó trưởng phòng Giám định y khoa	Bác sỹ Chuyên khoa cấp I	Nhi khoa	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nhi	X	

45	Phạm Hoài Linh Ly	Điều dưỡng Trưởng khoa Vi sinh	Thạc sỹ sinh học	Sinh học	Chuyên khoa Xét nghiệm	X	
46	Lò Quang Hiệp	Điều dưỡng Trưởng khoa Chấn thương	Điều dưỡng Chuyên khoa cấp I	Điều dưỡng ngoại người lớn	Thực hiện chức trách, nhiệm vụ theo quy định ngạch viên chức y tế điều dưỡng	X	
47	Ngô Hùng Cường	Điều dưỡng Trưởng khoa Hồi sức Tích cực - Chống độc	Điều dưỡng Chuyên khoa cấp I	Điều dưỡng Nội người lớn	Thực hiện chức trách, nhiệm vụ theo quy định ngạch viên chức y tế điều dưỡng	X	
48	Bùi Thị Ngọc	Viên chức khoa Hồi sức Tích cực - Chống độc	Điều dưỡng Chuyên khoa cấp I	Điều dưỡng	Thực hiện chức trách, nhiệm vụ theo quy định ngạch viên chức y tế điều dưỡng	X	
49	Triệu Phi Yến	Viên chức khoa Nhi	Bác sỹ Chuyên khoa cấp I	Nhi khoa	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nhi	X	
50	Tòng Thị Biên	Viên chức khoa Sản	Bác sỹ Chuyên khoa cấp I	Sản Phụ khoa	Khám bệnh, chữa bệnh Sân phụ khoa	X	
51	Phan Thị Tuyết Lan	Viên chức khoa Phẫu thuật Gây mê	Bác sỹ Chuyên khoa cấp I	Gây mê hồi sức	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	X	
52	Ngô Đức Anh	Viên chức khoa Chẩn đoán hình ảnh	Bác sỹ Chuyên khoa cấp I	Chẩn đoán hình ảnh	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Chẩn đoán hình ảnh	X	
53	Hoàng Xuân Hòa	Viên chức khoa Chẩn đoán hình ảnh	Bác sỹ Chuyên khoa cấp I	Chẩn đoán hình ảnh	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Chẩn đoán hình ảnh	X	
54	Lê Tiến Hanh	Viên chức khoa Vi Sinh	Kỹ thuật y Chuyên khoa cấp I	Xét nghiệm y học	Chuyên khoa xét nghiệm	X	
55	Nguyễn Phương Quyên	Viên chức khoa Sinh hóa	Kỹ thuật y Chuyên khoa cấp I	Xét nghiệm y học	Kỹ thuật viên xét nghiệm	X	
56	Nguyễn Trọng Nghĩa	Viên chức khoa Dược	Dược sỹ Chuyên khoa cấp I	Dược lý và dược lâm sàng	Bán lẻ thuốc	X	

57	Nguyễn Thúy Hằng	Viên chức khoa Dược	Dược sỹ Chuyên khoa cấp I	Dược lý và dược lâm sàng	Bán lẻ thuốc, trừ vacxin	X	
58	Lê Đức Thuận	Viên chức khoa Hồi sức tích cực chống độc	Thạc sỹ	Hồi sức cấp cứu và chống độc	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	X	
59	Phạm Thị Thúy	Viên chức khoa Nhi	Bác sỹ	Đa khoa	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	X	
60	Lê Thị Thu Hằng	Viên chức khoa Y học cổ truyền, Phục hồi chức năng	Bác sỹ	Y học cổ truyền	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Phục hồi chức năng	X	
61	Vũ Thị Thúy Hằng	Điều dưỡng Trưởng khoa Khám Bệnh	Cử nhân điều dưỡng	Điều dưỡng	Thực hiện chức trách, nhiệm vụ theo quy định ngạch viên chức y tế điều dưỡng	X	
62	Hoàng Thùy Vân	Điều dưỡng trưởng khoa Huyết học – Truyền máu	Cử nhân kỹ thuật xét nghiệm	Xét nghiệm y học	Kỹ thuật viên Xét nghiệm; Bổ sung phạm vi hoạt động chuyên môn: Chuyên khoa Xét nghiệm	X	
63	Phạm Xuân Phúc	Điều dưỡng Trưởng khoa Chẩn đoán hình ảnh	Cử nhân điều dưỡng	Kỹ thuật hình ảnh y học	Kỹ thuật viên chẩn đoán hình ảnh	X	
64	Lê Thị Dung	Điều dưỡng Trưởng khoa Nội AB	Cử nhân điều dưỡng	Điều dưỡng	Thực hiện chức trách, nhiệm vụ theo quy định ngạch viên chức y tế điều dưỡng	X	
65	Vũ Hồng Vân	Điều dưỡng Trưởng khoa Mắt	Cử nhân điều dưỡng	Điều dưỡng	Thực hiện chức trách, nhiệm vụ theo quy định ngạch viên chức y tế điều dưỡng	X	
66	Đỗ Thị Hoài Thu	Điều dưỡng Trưởng khoa Tai - Mũi - Họng	Cử nhân điều dưỡng	Điều dưỡng	Thực hiện chức trách, nhiệm vụ theo quy định ngạch viên chức y tế điều dưỡng	X	

67	Hoàng Thị Hậu	Điều dưỡng Trường khoa Ngoại	Cử nhân điều dưỡng	Điều dưỡng	Thực hiện chức trách, nghĩa vụ theo quy định đường	X	
68	Lâm Thị Hoài Phuong	Điều dưỡng trưởng khoa Dinh dưỡng	Cử nhân điều dưỡng	Điều dưỡng	Thực hiện chức trách, nghĩa vụ theo quy định đường	X	
69	Nguyễn Thị Huệ	Điều dưỡng Trường khoa Truyền Nhiễm	Cử nhân điều dưỡng	Điều dưỡng	Thực hiện chức trách, nghĩa vụ theo quy định đường	X	
70	Hoàng Thị Thanh	Điều dưỡng Trường khoa Phẫu thuật – Gây mê hồi sức	Cử nhân điều dưỡng	Điều dưỡng	Thực hiện chức trách, nghĩa vụ theo quy định đường	X	
71	Phạm Thị Hồng Thịnh	Điều dưỡng Trường khoa Y học cổ truyền, Phục hồi chức năng	Cử nhân điều dưỡng	Điều dưỡng	Thực hiện chức trách, nghĩa vụ theo quy định đường	X	
72	Nguyễn Thị Chiêm	Điều dưỡng trưởng Khoa Cấp cứu	Cử nhân điều dưỡng	Điều dưỡng	Thực hiện chức trách, nghĩa vụ theo quy định đường	X	
73	Đỗ Thị Cúc	Điều dưỡng Trường khoa Nhi	Cử nhân điều dưỡng	Điều dưỡng (hộ sinh) Chuyên ngành	Thực hiện chức trách, nghĩa vụ theo quy định đường	X	
74	Nguyễn Thị Ngọc Huyền	Điều dưỡng Trường khoa Sản	Cử nhân điều dưỡng	Điều dưỡng (hộ sinh) Chuyên ngành	Thực hiện chức trách, nghĩa vụ theo quy định đường	X	
75	Vũ Thị Hằng Nga	Điều dưỡng Trường khoa Ung bướu	Cử nhân điều dưỡng	Điều dưỡng	Thực hiện chức trách, nghĩa vụ theo quy định đường	X	

76	Vũ Thị Thủy	Điều dưỡng Trưởng khoa Răng – Hàm – Mặt	Cử nhân điều dưỡng	Điều dưỡng	Thực hiện chức trách, nhiệm vụ theo quy định ngạch viên chức y tế điều dưỡng	X	
77	Phan Thị Bích Hà	Điều dưỡng Trưởng khoa Da liễu	Cử nhân điều dưỡng	Điều dưỡng	Thực hiện chức trách, nhiệm vụ theo quy định ngạch viên chức y tế điều dưỡng	X	
78	Trần Văn Anh	Viên chức khoa Huyết học truyền máu	Cử nhân kỹ thuật xét nghiệm y học	Xét nghiệm y học	Chuyên khoa xét nghiệm	X X	
79	Phạm Thị Liên	Viên chức khoa Hóa sinh	Cử nhân kỹ thuật xét nghiệm	Xét nghiệm y học	Chuyên khoa xét nghiệm	X	
80	Đinh Phương Thảo	Viên chức khoa Răng Hàm Mặt	Bác sỹ	Răng Hàm Mặt	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Răng Hàm Mặt	X	
81	Nguyễn Duy Hiếu	Viên chức khoa Răng Hàm Mặt	Bác sỹ	Răng Hàm Mặt	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Răng Hàm Mặt	X	
82	Phạm Thùy Linh	Viên chức khoa Tai Mũi Họng	Cử nhân Điều dưỡng	Điều dưỡng	Thực hiện chức trách, nhiệm vụ theo quy định ngạch viên chức y tế điều dưỡng	X	
83	Phạm Thi Hoài	Viên chức khoa Vi sinh	Cử nhân Điều dưỡng	Điều dưỡng	Thực hiện chức trách, nhiệm vụ theo quy định ngạch viên chức y tế điều dưỡng	X	
84	Phạm Thị Phương Thúy	Viên chức khoa Kiểm soát nhiễm khuẩn	Cử nhân Điều dưỡng	Điều dưỡng	Thực hiện chức trách, nhiệm vụ theo quy định ngạch viên chức y tế điều dưỡng	X	
85	Nguyễn Thị Nga	Viên chức khoa Phẫu thuật Gây mê	Cử nhân Điều dưỡng	Điều dưỡng	Thực hiện chức trách, nhiệm vụ theo quy định ngạch viên chức y tế điều dưỡng	X	

86	Nguyễn Thị Thanh Thủy	Viên chức khoa Cấp cứu	Cử nhân Điều dưỡng	Điều dưỡng	Thực hiện chức trách, nhiệm vụ theo quy định ngạch viên chức y tế điều dưỡng	X	
87	Hoàng Thùy Dương	Viên chức khoa Huyết học truyền máu	Bác sỹ	Đa khoa	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	X	
88	Nguyễn Thu Trang	Viên chức khoa Nhi	Bác sỹ	Đa khoa	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	X	
89	Phạm Văn Dim	Viên chức khoa Khám bệnh	Bác sỹ	Đa khoa	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	X	
90	Nguyễn Thế Toàn	Viên chức khoa Hồi sức tích cực chống độc	Cử nhân Điều dưỡng	Điều dưỡng	Thực hiện chức trách, nhiệm vụ theo quy định ngạch viên chức y tế điều dưỡng	X	
91	Trần Thị Thu Huyền	Viên chức khoa Chấn thương	Cử nhân Điều dưỡng	Điều dưỡng	Thực hiện chức trách, nhiệm vụ theo quy định ngạch viên chức y tế điều dưỡng	X	
92	Phùng Trung Thành	Viên chức khoa Phẫu thuật Gây mê	Cử nhân Điều dưỡng	Điều dưỡng	Thực hiện chức trách, nhiệm vụ theo quy định ngạch viên chức y tế điều dưỡng	X	
93	Hoàng Thị Loan	Viên chức khoa Nhi	Cử nhân Điều dưỡng	Điều dưỡng	Thực hiện chức trách, nhiệm vụ theo quy định ngạch viên chức y tế điều dưỡng	X	
94	Hoàng Thị Xuyên	Viên chức khoa Nhi	Cao đẳng Điều dưỡng	Điều dưỡng	Thực hiện chức trách, nhiệm vụ theo quy định ngạch viên chức y tế điều dưỡng	X	
95	Đặng Khánh Tùng	Viên chức khoa Phẫu thuật Gây mê	Cao đẳng Điều dưỡng	Điều dưỡng	Thực hiện chức trách, nhiệm vụ theo quy định ngạch viên chức y tế điều dưỡng	X	
96	Nguyễn Thị Hồng Thân	Viên chức khoa Khám bệnh	Cao đẳng Điều dưỡng	Điều dưỡng	Thực hiện chức trách, nhiệm vụ theo quy định ngạch viên chức y tế điều dưỡng	X	

97	Nguyễn Thị Xuân	Cán bộ phòng Đào tạo chỉ đạo tuyến	Cao đẳng Điều dưỡng	Điều dưỡng	Thực hiện chức trách, nhiệm vụ theo quy định ngạch viên chức y tế điều dưỡng	X	
98	Nguyễn Thị Bích Liên	Viên chức khoa Huyết học truyền máu	Cao đẳng xét nghiệm y học	Kỹ thuật y	Kỹ thuật viên xét nghiệm huyết học và truyền máu	X	
99	Đỗ Thị Dậu	Viên chức khoa Sinh hóa	Cao đẳng xét nghiệm y học	Kỹ thuật y	Kỹ thuật viên xét nghiệm	X	
100	Nguyễn Xuân Hải	Viên chức khoa Chẩn đoán hình ảnh	Cao đẳng kỹ thuật hình ảnh y học	Kỹ thuật y	Kỹ thuật viên chẩn đoán hình ảnh	X	

Phụ lục 3

**DANH SÁCH CÁC KHOA, PHÒNG TỔ CHỨC THỰC HÀNH
VÀ SỐ GIƯỜNG BỆNH TẠI MỖI KHOA**

(Kèm theo Công văn số 25/BVĐK-TCCB ngày 15 tháng 1 năm 2024 của BVĐK tỉnh Yên Bái)

STT	Khoa/phòng	Giường bệnh KH	Giường bệnh thực kê
1	Cấp Cứu	22	28
2	Chấn Thương	82	87
3	Da Liễu	20	22
4	Hồi Sức Tích cực - Chống Độc	38	42
5	Mắt	30	40
6	Ngoại	82	87
7	Sản	30	33
8	Nhi	42	48
9	Nội AB	106	115
10	Nội C	30	35
11	Răng Hàm Mặt	20	22 và 05 ghế răng
12	Tai Mũi Họng	25	28
13	Truyền Nhiễm	38	40
14	Ung Bướu	62	68
15	Y học cổ truyền và Phục hồi chức năng	38	40
16	Khoa Phẫu thuật - Gây mê hồi sức	15	15
Tổng cộng		680	750

Phụ lục 4**DANH MỤC CƠ SỞ VẬT CHẤT, TRANG THIẾT BỊ Y TẾ**

(Kèm theo Công văn số: 104/BVĐK-TCCB ngày 15 tháng 4 năm 2024 của BVĐK tỉnh Yên Bái)

STT	Khoa/phòng	Cơ sở vật chất	Trang thiết bị
1	Phòng Đào tạo - Chỉ Đạo tuyến	- 02 hội trường - 01 phòng học tiền lâm sàng	- Mô hình kiểm soát đường thở người lớn - Mô hình toàn thân hồi sinh tim phổi cho trẻ em - Mô hình kiểm soát đường thở trẻ em - Bộ đặt nội khí quản có 4 lưỡi - Bộ Cannuyn - Mặt nạ bỏ túi - Monitor sản khoa - Nẹp cố định cổ cho trẻ em - Bộ cố định đầu có đai - Nẹp cố định cổ cho người lớn - Mask thanh quản cỡ 1,2,3,4 - Bóp bóng dùng một lần cho người lớn - Mask dùng một lần với van kiểm tra cỡ 0,1,2,3,4,5 - Càng cố định cột sống - Mô hình toàn thân hồi sinh tim phổi cho người lớn - Mô hình truyền tĩnh mạch cánh tay - Mô hình cấp cứu ngừng tuần hoàn có monitor - Mô hình thực hành cấp cứu trẻ nhỏ có monitor - Mô hình thực hành phẫu thuật nội soi đơn giản - Mô hình thực hành mở khí quản - đặt nội khí quản và đặt sonde dạ dày - Mô hình các vết thương ngoại khoa - Mô hình tiêm bắp tay có cảnh báo đúng sai bằng điện tử - Mô hình giải phẫu hệ thần kinh - Mô hình giải phẫu hệ xương người 170 cm - Mô hình các giai đoạn xơ vữa động mạch - Mô hình máy thở chức năng cao V200 - Mô hình đặt catheter tĩnh mạch trung tâm - Khử rung tim hồi sức đa năng
2	Ngoại khoa	- Phòng điều trị: 15, - Phòng tiêm 01, - Phòng tiểu phẫu 01	- Monitor theo dõi bệnh nhân 5 thông số - Điện tim 12 kênh - Máy hút dịch áp lực thấp - Bơm tiêm điện

			- Hệ thống tán sỏi ngoài cơ thể - Máy truyền dịch - Máy đo huyết áp - Bộ dụng cụ tiểu phẫu
3	Chấn thương	- Phòng điều trị:14, - Phòng tiêm 01, - Phòng tiểu phẫu 01, Phòng bó bột: 01	- Điện tim 6 kênh - Máy hút dịch 35L - Máy hút dịch áp lực thấp - Bơm tiêm điện - Đèn mổ di động có pin tự sạc - Bàn kéo nắn, bó bột đa năng - Bàn phẫu thuật - Đèn đặt nội khí quản - Bộ mở khí quản người lớn và trẻ em - Máy phá rung tim có tạo nhịp - Máy trợ thở CPAP.
4	Sản -Nhi	- Phòng điều trị:13, - Phòng tiêm 01, - Phòng đẻ: 01, - phòng tắm bé: 01	- Thiết bị soi ối - Doppler tim thai - Monitor theo dõi bệnh nhân 5 thông số - Máy soi cổ tử cung có màn hình - Bàn đẻ - Điện tim 6 kênh - Máy hút dịch 35L - Bơm tiêm điện - Doppler tim thai (máy theo dõi tim thai) - Bàn khám sản khoa - Hệ thống bơm và kiểm soát dịch dùng trong nội soi buồng tử cung dùng cho chuẩn đoán - Đèn chiếu vàng da - Máy xông khí dung xách tay - Máy siêu âm màu 4D, màn hình 17" LCD, 4 đầu dò: ổ bụng, âm đạo, 4D.
5	Răng- Hàm- Mặt	- Phòng điều trị: 8, - Phòng tiêm 01, - Phòng tiểu phẫu: 01	- Ghế răng đa năng - Bộ dụng cụ nhổ răng người lớn - Bộ dụng cụ nhổ răng trẻ em - Dụng cụ nha. -

6	Mắt	- Phòng điều trị:10, Phòng tiêm 01, Phòng tiểu phẫu: 01	- Máy khúc xạ kỹ thuật số - Máy chiếu đo thị lực điện tử - Bảng đo thị lực điện tử - Máy đo tròng kính tự động - Máy đo nhãn áp không tiếp xúc - Đèn soi đáy mắt và bóng đồng tử - Kính hiển vi phẫu thuật mắt - Máy đo tật khúc xạ tự động.
7	Tai- Mũi- Họng	- Phòng điều trị:22, Phòng tiêm 01, Phòng thủ thuật:01	- Bộ soi dị vật phế quản - Bộ âm thoa - Hệ thống nội soi tai mũi họng - Máy đo nhĩ lượng - Bộ chọc dò các loại.
8	Truyền Nhiễm	- Phòng điều trị:9, Phòng tiêm 01, Phòng thủ thuật:01	- Điện tim 6 kênh - Bơm tiêm điện - Máy truyền dịch - Máy xông khí dung xách tay - Máy đo huyết áp - Phế dung kế.
9	Ung bướu - GPB	- Phòng điều trị:10, Phòng tiêm 01, Phòng thủ thuật:01	- Điện tim 6 kênh - Bơm tiêm điện - Bể Paraffin - Đèn đặt nội khí quản - Máy sấy tiêu bản TEC 2500 - Tủ pha hóa chất phân lập cách ly.
10	Y học cổ truyền – Phục hồi chức năng	- Phòng điều trị:10, Phòng tiêm 01, Phòng thủ thuật:01	- Hệ thống điện não vi tính 32 kênh - Máy kích thích điện (Máy điện châm) - Máy điều trị điện - Từ trường - Bộ điều trị kéo chân, tay bằng điện - Hệ thống ghi điện cơ 4 kênh - Lực kế tay - Lực kế chân - Máy tán thuốc - Máy Laser trị liệu (Máy điều trị bằng laser)
11	Phẫu thuật – Gây mê hồi sức	- Phòng mổ:10	- Máy gây mê kèm thở - Hệ thống phẫu thuật nội soi khớp - Monitor theo dõi bệnh nhân 5 thông số, 6 thông số - Máy giữ ấm máu - Chụp x-quang C-arm - Máy siêu âm di động - Hệ thống phẫu thuật nội soi tiết niệu, phẫu thuật nội soi ổ bụng

12	Huyết học truyền máu	- Phòng kỹ thuật: 01, Phòng Truyền máu: 01, Phòng rửa dụng cụ: 01	- Máy nhuộm tiêu bản tự động - Máy phân tích huyết học 19 thông số - Kính hiển vi 2 ống nhòm - Tủ lạnh trữ máu - Tủ đông ngân hàng máu, 664 lít - Máy hàn dây máu tự động 4 đoạn - Máy làm coombs tự động. - Dàn Elisa
13	Vi sinh	- Phòng kỹ thuật: 01, Phòng rửa lam: 01, Phòng bệnh phẩm: 01	- Bộ kiểm tra định danh vi khuẩn - Kính hiển vi 2 ống nhòm - Máy cấy máu - Máy nuôi cấy khuẩn lạc kháng sinh đồ nuôi cấy yếm khí - Bộ dụng cụ phòng thí nghiệm - Tủ nuôi cấy vi sinh (tủ ẩm Co2) - Máy ly tâm đa năng - Tủ lạnh sâu -30 độ C - Máy xét nghiệm miễn dịch điện hoá phát quang Access 2/Beckman Coulter - Máy định danh vi khuẩn Vitek2 Compact
14	Hóa sinh	- Phòng kỹ thuật: 01	- Bộ dụng cụ phòng thí nghiệm - Máy ly tâm đa năng - Pipet tự động các loại - Máy phân tích điện giải - Máy xét nghiệm sinh hóa tự động - Máy xét nghiệm nước tiểu 10 thông số - Máy li tâm Kokiesan
15	Dược	- Kho thuốc vật tư y tế, hóa chất: 06	- Tủ lạnh trữ máu - Giá để chai - Tủ đựng thuốc bằng thép inox, hai cửa kính trượt - Cân kỹ thuật 0.1gr - Máy cất nước 2 lần 5L/h - Máy đọc mã vạch Mexico...
16	Chẩn đoán hình ảnh	- Phòng máy: 09	- Máy siêu âm màu 4D, màn hình 17" LCD, 4 đầu dò: ổ bụng, tim, ống mềm và đầu dò 4D - Máy siêu âm màu 4D, màn hình 17" LCD, 5 đầu dò: ổ bụng, tim và âm đạo, 4D linear máy in màu - X-quang kỹ thuật số - Máy X-quang mammo chụp vú - Máy X-Quang kỹ thuật số Digital X-ray DR

			- Máy X-quang tăng sáng truyền hình - Hệ thống chụp cộng hưởng từ MRI 1.5T - CT scanner 64 lát, 32 lát.
17	Nội AB	- Phòng điều trị:18, Phòng tiêm 01, Phòng thủ thuật:01	- Monitor theo dõi bệnh nhân 5 thông số - Máy đo đường huyết - Máy phá rung tim, tạo nhịp - Điện tim 12 kênh - Điện tim 6 kênh - Máy hút dịch 35L - Máy hút dịch áp lực thấp - Bơm tiêm điện - Holter huyết áp - Máy ghi holter - Máy truyền dịch - Máy xông khí dung xách tay - Máy đo huyết áp - Hệ thống điện tim gắng sức bằng PC - Máy tạo nhịp tim ngoài - Máy siêu âm màu 4D, màn hình 17" LCD, 4 đầu dò: ổ bụng, tim, ống mềm và đầu dò 4D.....
18	Hồi sức chống độc	- Phòng khu điều trị:02, khu điều trị cách ly:01, Phòng tiêm 01, Phòng thủ thuật:01.	- Monitor theo dõi bệnh nhân 5 thông số - Máy phân tích khí máu - Máy phá rung tim, tạo nhịp - Điện tim 12 kênh - Máy hút dịch 35L - Máy hút dịch áp lực thấp - Bơm tiêm điện - Máy chạy thận nhân tạo - Xe đẩy cấp cứu đa năng - Máy đo huyết áp - Máy siêu âm màu 4D, màn hình 17" LCD, 5 đầu dò: ổ bụng, tim và âm đạo, 4D linear máy in màu - Máy thở cho người lớn và trẻ em, xâm lấn và không xâm lấn, kiểm soát thể tích và áp lực, sử dụng khí trung tâm, (LCD> 10", >5 màn hình biểu đồ, xông khí dung, với xe đẩy) - Bộ mở khí quản người lớn và trẻ em - Máy tạo nhịp tim tạm thời một buồng. Model 3077/Osypka Medical. - Monitor theo dõi bệnh nhân 6 thông số Nihonkohden - Norred

YÊN

			- HT nội soi phế quản vi deo có chức năng chuẩn đoán ung thư sớm.
19	Cấp cứu	- Phòng khu điều trị:02, Phòng tiêm 01, Phòng thủ thuật: 01.	- Monitor theo dõi bệnh nhân 5 thông số - Máy phá rung tim, tạo nhịp - Điện tim 12 kênh - Máy hút dịch 35L - Bơm tiêm điện - Máy truyền dịch - Đèn mổ di động có pin tự sạc - Máy chụp X-quang di động - Máy đo nồng độ oxy trong máu - Máy đo huyết áp - Bàn phẫu thuật - Máy siêu âm màu 4D, màn hình 17" LCD, 5 đầu dò: ổ bụng, tim và âm đạo, 4D linear máy in màu - Máy thở cho người lớn và trẻ em, xâm lấn và không xâm lấn, kiểm soát thể tích và áp lực, sử dụng khí trung tâm, (LCD> 10", >5 màn hình biểu đồ, xông khí dung, với xe đẩy) - Đèn đặt nội khí quản.